

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2020

PHỤ LỤC

CÁCH CHẤM ĐIỂM THI ĐUA, XẾP HẠNG SỞ TƯ PHÁP NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1260/QĐ-BTP ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

A. CHẤM ĐIỂM THI ĐUA

I. TỰ CHẤM ĐIỂM CỦA SỞ TƯ PHÁP VÀ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ CHẤM CHO SỞ TƯ PHÁP

1. Cách tính điểm tự chấm của Sở Tư pháp và của các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp

Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo các tiêu chí đã được quy định, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Sau đây gọi tắt là Sở Tư pháp) có trách nhiệm tổ chức đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực công tác có tiêu chí chấm điểm thi đua của đơn vị mình; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được giao giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về các lĩnh vực có tiêu chí chấm điểm thi đua đối với Sở Tư pháp có trách nhiệm xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành của các tiêu chí, tổ chức chấm điểm cho Sở Tư pháp theo nguyên tắc như sau:

- Tổng số điểm đạt được tối đa không quá 200 điểm được chấm cho Sở Tư pháp khi đơn vị hoàn thành đạt tiến độ hoặc theo yêu cầu các nhiệm vụ đạt số điểm chuẩn tối đa quy định tại từng tiêu chí cụ thể tại Bảng Tiêu chí thi đua, thang điểm đánh giá xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2020 (Sau đây gọi tắt là Bảng tiêu chí).

- Tính điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ bằng việc áp dụng các thang điểm quy định theo tỷ lệ % nhiệm vụ hoàn thành đạt tiến độ, yêu cầu hoặc không hoàn thành. Một số nhiệm vụ tính điểm đạt được khi đơn vị hoàn thành đảm bảo yêu cầu cụ thể quy định tại các thang điểm của Bảng tiêu chí. Một số trường hợp không thực hiện được thì tính 0 điểm.

- Khi xác định kết quả để áp dụng chấm điểm phải có tài liệu hoặc báo cáo về kết quả thực hiện để kiểm chứng.

2. Mốc thời gian được tính để chấm điểm kết quả công tác

Mốc thời gian được tính để chấm điểm kết quả công tác từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/10/2020 và ước tính đến 31/12/2020.

3. Thời gian gửi kết quả tự chấm điểm của Sở Tư pháp

Kết quả điểm tự chấm của Sở Tư pháp được gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) đồng thời gửi về Khu vực thi đua trước **ngày 15 tháng 11 năm 2020**.

4. Thời gian gửi kết quả chấm điểm Sở Tư pháp của các đơn vị thuộc Bộ

Kết quả chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ cho Sở Tư pháp được gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước **ngày 15 tháng 11 năm 2020**.

Lưu ý: Khi gửi kết quả chấm điểm, ngoài việc gửi theo đường công văn, Sở Tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ đồng thời gửi file điện tử của kết quả chấm điểm (định dạng .xls hoặc .doc) đến hộp thư điện tử của Vụ Thi đua - Khen thưởng, Bộ Tư pháp: thidukhenthuong@moj.gov.vn.

II. CÁCH TÍNH TỔNG SỐ ĐIỂM THI ĐUA ĐỂ XÉT, ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG SỞ TƯ PHÁP CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG NGÀNH TƯ PHÁP

Trên cơ sở kết quả tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp và tổng điểm của các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp, cách tính tổng số điểm thi đua để xét, đánh giá xếp hạng Sở Tư pháp như sau:

$$\text{Tổng số điểm thi đua để xét, đánh giá xếp hạng} = \frac{\text{Tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp} + (\text{Tổng điểm của các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp} \times 2)}{3}$$

Ví dụ: - Sở Tư pháp tỉnh A tự chấm tổng điểm đạt **183** điểm.

- Các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp tỉnh A đạt tổng điểm **186** điểm.

Kết quả:

$$\text{Tổng số điểm thi đua để xét, đánh giá xếp hạng đối với Sở Tư pháp tỉnh A} = \frac{183 + (186 \times 2)}{3} = 185 \text{ điểm}$$

Trường hợp tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp có sự chênh lệch so với tổng điểm các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp từ 10 điểm trở lên và có căn cứ cho rằng điểm đạt được không khách quan, chính xác thì Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp (Vụ Thi đua - Khen thưởng) tạo điều kiện cho Sở Tư pháp bổ sung tài liệu để kiểm chứng, giải trình đối với những nội dung đơn vị tự chấm có sự chênh lệch đó. Trường hợp Sở Tư pháp không xuất trình được tài liệu để chứng minh, giải trình thì kết quả chấm của đơn vị thuộc Bộ là cơ sở để đánh giá, xem xét, xếp loại. Trong trường hợp này, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc xử lý trường hợp chấm điểm chênh lệch của Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ phải gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp để theo dõi, chỉ đạo.

Các trường hợp cố tình chấm sai điểm so với kết quả đạt được sẽ bị trừ vào điểm thi đua, trường hợp kết quả chênh lệch làm ảnh hưởng đến kết quả xét xếp loại, đề nghị khen thưởng thì tùy theo mức độ sẽ phải xem xét, xử lý đối với kết quả đó.

B. CƠ CẤU XẾP HẠNG VÀ XÉT KHEN THƯỞNG CÁC SỞ TƯ PHÁP NĂM 2020

I. CƠ CẤU XẾP HẠNG

Trên cơ sở kết quả các mặt công tác đã đạt được trong năm 2020, kết quả chấm điểm thi đua đối với các Sở Tư pháp, nhận xét đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chí và chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ được giao quản lý các lĩnh vực, nhiệm vụ của Sở Tư pháp và ý kiến chỉ đạo của tập thể Lãnh đạo Bộ về cơ cấu, số lượng xếp hạng các Sở Tư pháp năm 2020, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xem xét, báo cáo xin ý kiến Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp và trình Bộ trưởng xem xét, quyết định xếp hạng các Sở Tư pháp năm 2020 thành 4 mức, cụ thể như sau:

1. **Hạng A (Xuất sắc):** Xem xét, lựa chọn các đơn vị đạt từ 190 điểm trở lên, có nhiều sáng kiến, giải pháp, kết quả vượt trội cụ thể trong triển khai nhiệm vụ;

2. **Hạng B (Tốt):** Xem xét, lựa chọn các đơn vị đạt từ 180 điểm đến dưới 190 điểm, có nhiều sáng kiến, giải pháp trong triển khai nhiệm vụ;

3. **Hạng C (Trung bình):** Xem xét các đơn vị **đạt từ 170 điểm đến dưới 180 điểm**; các đơn vị từ **180 điểm** trở lên nhưng không được xếp hạng A và B; các đơn vị có công chức, người lao động trực thuộc bị áp dụng một trong các hình thức kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

4. **Hạng D (Yếu):** Các đơn vị đạt dưới **170 điểm**.

II. MỘT SỐ LƯU Ý KHI ĐÁNH GIÁ XẾP HẠNG

1. Xếp hạng C trở xuống đối với các trường hợp:

- Đơn vị mất đoàn kết nội bộ, để xảy ra tình trạng tham ô, tham nhũng, lãng phí, đã có kết luận thanh tra, kiểm tra.
- Đơn vị có cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc có cá nhân vi phạm pháp luật bị khởi tố về hình sự đang trong thời gian xem xét, chờ xử lý (*không xem xét hạng A đối với tập thể có cá nhân bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên*).

2. Đối với các trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ hoặc đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm thì sau khi có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền mới xem xét xếp hạng và khen thưởng.

3. Kết quả xử lý kỷ luật chỉ được áp dụng một lần trong thi đua, khen thưởng.

III. XÉT KHEN THƯỞNG

Trên cơ sở kết quả chấm điểm thi đua, xếp hạng đối với các đơn vị và căn cứ vào tỷ lệ được khen thưởng do Bộ Tư pháp quy định, các tiêu chuẩn đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, việc tổ chức bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng thực hiện cụ thể như sau:

1. Đối với danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

Được lựa chọn trong số các đơn vị được xếp hạng A theo nguyên tắc lấy từ điểm cao xuống thấp để đưa vào diện bình xét danh hiệu thi đua.

2. Đối với khen thưởng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

Xét tặng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc thuộc các Sở Tư pháp được xếp hạng B trở lên.

Ngoài nguyên tắc trên, trường hợp đặc biệt do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tự đánh giá, chấm điểm thi đua của đơn vị khách quan, chính xác, gửi kết quả về Vụ Thi đua – Khen thưởng theo thời gian quy định.

2. Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp

Đơn vị thuộc Bộ Tư pháp được giao giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về các lĩnh vực có tiêu chí chấm điểm thi đua đối với Sở Tư pháp có trách nhiệm thực hiện chấm điểm thi đua các Sở Tư pháp, gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng đúng tiến độ quy định.

3. Vụ Thi đua - Khen thưởng - Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp

Vụ Thi đua - Khen thưởng, Bộ Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, rà soát, thẩm tra kết quả tự chấm điểm của các Sở Tư pháp và kết quả chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ cho Sở Tư pháp, dự kiến xếp hạng các Sở Tư pháp, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xem xét, báo cáo xin ý kiến của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp và trình Bộ trưởng quyết định; gửi Quyết định xếp hạng về các Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chậm nhất sau 05 ngày kể từ ngày Bộ trưởng ký ban hành.

4. Khu vực thi đua

Căn cứ kết quả tự chấm điểm của các Sở Tư pháp, kết quả kiểm tra chéo của Khu vực thi đua, dự kiến đề nghị xếp hạng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Khu vực thi đua tổ chức đánh giá và bình xét, suy tôn danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” đối với các Sở Tư pháp tại Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của các Khu vực thi đua năm 2020./.